

GIỮ VỮNG NIỀM TIN VÀO BẢN LĨNH VÀ TRÍ TUỆ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

■ NGUYỄN VĂN TÔN (*)

Ngày 3 tháng 2 năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Từ đó đến nay Đảng đã lãnh đạo cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, lãnh đạo nhân dân ta cướp chính quyền bằng Cách mạng Tháng Tám và đánh thắng hai tên đế quốc hùng mạnh là Pháp và Mỹ, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước và đang lãnh đạo toàn dân thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH).

Có được những thành công to lớn đó là do Đảng ta đã được Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện. Dù trong hoàn cảnh nào, Đảng cũng luôn đề ra đường lối đúng đắn cho cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác – Lê nin làm nền tảng tư tưởng, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam. Cùng với việc nắm vững ngọn cờ dân tộc, đặt nhiệm vụ dân tộc trở

thành nhiệm vụ trước tiên và chủ yếu cho cả phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Từ đó, đặt cách mạng Việt Nam vào quỹ đạo cách mạng thế giới, định ra đường lối của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, Đảng Cộng sản Việt Nam cùng toàn dân đã viết nên những trang sử oai hùng nhất của dân tộc và góp phần không nhỏ vào sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới trong thế kỷ XX. Những kinh nghiệm đó là cẩm nang vô giá cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình hiện nay.

Xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa là một công việc hoàn toàn mới mẻ chưa có tiền lệ trong lịch sử, đòi hỏi Đảng phải tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững bản chất của chủ nghĩa xã hội khoa học. Mặt khác phải ra

sức tìm tòi, sáng tạo, kiên quyết đấu tranh với mọi biểu hiện cơ hội, giáo điều, mánh móc hữu khuynh...

Tuy nhiên, do lạc hậu về nhận thức, chủ quan duy ý chí trong tổ chức thực hiện; muốn xây dựng CNXH thật nhanh trong khi cơ sở vật chất, điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước sau chiến tranh còn lạc hậu, nên sau hàng chục năm xây dựng CNXH theo tư duy xơ cứng, giáo điều, đất nước lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế, xã hội. Với tinh thần “Nhìn rõ vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã công bố đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Đại hội khẳng định: đổi mới là yêu cầu khách quan, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta, đối với cách mạng nước ta.

Hơn hai mươi năm tiến hành đổi mới, Đảng đã gấp không ít khó khăn, thử thách tưởng chừng không thể vượt qua. Trong nước là khủng hoảng kinh tế – xã hội ở mức cao; trên thế giới Liên Xô và

(*) Học viện Chính trị



các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu lâm vào khủng hoảng, tan rã, sụp đổ. Trong Đảng và ngoài xã hội xuất hiện nhiều ý kiến, quan điểm trái ngược nhau làm nhiều cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân hoang mang, dao động. Song, Đảng ta đã đứng vững, vượt qua khó khăn, cách mạng nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng để bước vào thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những phương hướng cơ bản mà Đảng ta xác định để xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ ở nước ta nhằm đạt tới mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; đó là: phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động hội nhập quốc tế; xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; thực hiện tốt các chính sách xã hội; chăm lo bồi dưỡng con người và phát huy nhân tố con người; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân; xây dựng CNXH đi đôi với bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đoàn kết toàn dân là động lực chủ yếu của công cuộc đổi mới đất nước.

Thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước đã chứng

Đảng	Dân
Cộng	Việt
sản	Nam
đua	khắp
đất	mọi
nước	miền
vào	đón
Xuân,	Tết,
tạo	xây
xã	gia
hội	đình
thái	no
bình,	ấm,
hạnh	văn
phúc	minh.
NGHĨA HÀ	

minh những phương hướng trên đây mà Đảng ta xác định để xây dựng CNXH là hoàn toàn đúng đắn. Tình hình chính trị được ổn định; an ninh quốc phòng được giữ vững; kinh tế, văn hóa, xã hội từng bước phát triển, đem lại lòng tin của quần chúng nhân dân với Đảng, với sự nghiệp cách mạng. Uy tín của Đảng, của cách mạng Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế. Việt Nam được coi là một trong những nước có vai trò là người mở đường đi đến thắng lợi của CNXH ở những nước chậm phát triển trong thời đại hiện nay.

Tuy nhiên, Đảng ta cũng xác định và nhận thức đầy đủ những nguy cơ gây cản trở đến công cuộc đổi mới đất nước. Đó là sự tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới; sự chênh hướng xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và tệ quan liêu của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong bộ máy quản lý; "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ... Để chống lại những nguy cơ trên đây, Đảng đã lãnh đạo đất nước thực hiện nhiều biện pháp trong những năm qua cùng với cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, đấu tranh chống các tiêu cực xã hội. Thực tiễn cho thấy, Đảng luôn sáng suốt vạch đường, chỉ lối dù trong những hoàn cảnh khó khăn nhất, trước những khủng hoảng kinh tế, chính trị trên thế giới và khu vực. Thực tiễn cũng cho ta thấy, công

cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình hiện nay đòi hỏi cao bản chất cách mạng khoa học của Đảng; đòi hỏi ý chí kiên cường, quyết tâm sắt đá, lập trường kiên định, lòng trung thành vô hạn với lý tưởng, với sự nghiệp của nhân dân. Tuy nhiên, nhiệm vụ xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa đòi hỏi Đảng ta phải có tầm cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị mới có thể đưa đất nước thoát khỏi tụt hậu, định hướng xã hội chủ nghĩa, chống lại tệ tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác đang tồn tại trong xã hội hiện nay, chống lại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ là một cuộc đấu tranh toàn diện trên tất cả mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đòi hỏi chúng ta phải chống lại âm mưu thủ đoạn của kẻ thù một cách liên tục, kiên quyết, không khoan nhượng nhưng lại phải khôn khéo trong môi trường hợp tác. Tuy nhiên, sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc không chỉ có chống “diễn biến hòa bình” mà còn phải săn sàng chống lại mọi cuộc chiến tranh từ bên ngoài. Nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ bao gồm trên mặt đất, trên biển, trên không, nhất là trong tình hình phức tạp và vô cùng nhạy cảm trên biển hiện nay càng đòi hỏi bản lĩnh, trí tuệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tám mươi năm kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là tám mươi năm Đảng ta không ngừng trau dồi bản lĩnh cách mạng và trí tuệ khoa học. Luôn luôn kiên định chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quyết tâm đưa đất nước phát triển thoát khỏi đói nghèo, luôn kiên định trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới. Trong từng giai đoạn, từng chặng đường Đảng đã tìm ra nhiều biện pháp thích hợp để hạn chế khó khăn, đẩy lùi tiêu cực, phát huy sức mạnh tổng hợp và mọi nguồn lực của đất nước vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì thế, Đảng luôn nhận được sự tin tưởng, yêu mến của quần chúng nhân dân; trong nước, ngoài nước, vị thế của Đảng ngày càng được khẳng định, vai trò của Đảng ngày càng được nâng cao. Một trong những nguyên nhân cơ bản đem lại sự thành công trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng là vì Đảng ta luôn trung thành vô hạn với lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc; ngoài lợi ích ấy Đảng không còn lợi ích nào khác. Từ ngày thành lập đến nay, Đảng luôn trung thành với mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử cách mạng Việt Nam, là nền tảng của mọi chiến lược, sách lược, là nguồn gốc và nguyên nhân của mọi thắng lợi của

công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngoài ra, Đảng ta luôn nắm vững và vận dụng trung thành, sáng tạo lý luận Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam, định ra đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn. Những điều kiện trên ngày nay vẫn còn nguyên giá trị, bảo đảm để Đảng nâng cao chất lượng và hiệu quả lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới. Thực tiễn ngày càng khẳng định, không nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng để đáp ứng với tình hình mới thì chẳng những Đảng tự đánh mất vai trò lãnh đạo của mình mà còn không giữ được thành quả cách mạng mà nhân dân ta đã xây dựng được trong tám mươi năm qua.

Lịch sử tám mươi năm ra đời, tồn tại, phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là trong thời đại ngày nay đã khẳng định bản lĩnh, trí tuệ của Đảng. Để tiếp tục đưa công cuộc đổi mới theo mục tiêu đã định càng đòi hỏi bản lĩnh chính trị và trí tuệ của Đảng cao hơn. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa chỉ có thể thành công nếu Đảng ta thực sự là trí tuệ là đạo đức là văn minh, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy. Với truyền thống cách mạng và kinh nghiệm của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam nhất định sẽ chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam đến bến bờ vinh quang □